

Số: **94/2022/QĐST-HNGĐ**

Quận 4, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-VDS ngày 06/01/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 266/108/40 Đường A, Phường B, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 90/27 tầng 1 Đường C, Phường D, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/03/2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường E, Quận 8 thành phố Hồ chí Minh cấp ngày 09/6/2014).

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn D xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Thiên P (nam), sinh ngày 13/8/2014.

Hai bên thỏa thuận: Giao con chung là Nguyễn Thiên P (nam), sinh ngày 13/8/2014 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D không yêu cầu bà Trần Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn D xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Bà Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường E, Quận 8 thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/6/2014).

2. Về con chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn D xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Thiên P (nam), sinh ngày 13/8/2014.

Hai bên thỏa thuận: Giao con chung là Nguyễn Thiên P (nam), sinh ngày 13/8/2014 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D không yêu cầu bà Trần Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị Thanh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn D xác nhận không có.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0008584 ngày 15/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Thanh T đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên